

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST.
Ngày 14-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Chế

Ông Đoàn Hùng Tự

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hoàng Trung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở thôn N, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

- **NÔNG KHÁNH T** (Tên gọi khác: Không); Sinh Ngày 08 tháng 08 năm 1984 tại: tỉnh Hà Giang; ĐKKHKT: Thôn Bản N, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Bản N, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Quốc T và bà Phan Thị T; vợ: Hoàng Thị N; con: Có 02 con, con lớn 11 tuổi, con nhỏ 01 tuổi; nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 36/STHS ngày 20/5/2002 về tội Cưỡng đoạt tài sản (đã xóa án tích); tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 06/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hoàng Văn K; Địa chỉ: Thôn Bản N, xã L, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 13 giờ 00 phút ngày 20/11/2019, bị cáo Nông Khánh T đã thực hiện hành vi tàng trữ 1,28 gam heroine tại khu vực thôn N, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang với mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố H phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo T khai: Khoảng 11 giờ ngày 20/11/2019, bị cáo đến nhà anh Hoàng Văn K ở cùng thôn Bản N, xã L, huyện B chơi và rủ anh K cùng đi ra thành phố H, bị cáo chờ K đi ra thành phố H bằng xe mô tô BKS 23K1-07989 (xe mô tô của gia đình bị cáo). Khi đi đến cách thành phố H khoảng 9 km thì bị cáo dừng lại để cho K điều khiển xe còn bị cáo phía ngồi sau, hai người tiếp tục đi ra thành phố H. Đến thành phố H bị cáo bảo K điều khiển xe đến khu vực bến xe khách thành phố H, khi đi đến đầu cầu M, bị cáo bảo K dừng xe lại và đứng đợi còn bị cáo một mình đi bộ về phía cổng bến xe khách thành phố H. Tại cổng bến xe khách thành phố H bị cáo gặp một người đàn ông lái xe ôm khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ), bị cáo hỏi “Anh còn thuốc bán không, còn thì bán cho tôi mấy cái” ý là hỏi mua heroine, người đàn ông hiểu ý trả lời “Có, lấy bao nhiêu”, bị cáo đáp “Lấy cho tôi bảy cái”, người đàn ông trả lời “Bảy cái giá 2.100.000đ”, bị cáo đồng ý, người đàn ông đó bảo bị cáo lên dốc T đợi. Sau đó bị cáo đi ra chỗ K đang đứng rồi cùng K đi đến Chợ trung tâm thành phố H để K mua đồ dùng cá nhân. Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày K chờ bị cáo đi về đến chân dốc T, bị cáo bảo K dừng xe đứng đợi còn bị cáo đi bộ ngược về hướng thành phố H cách vị trí của K đứng đợi khoảng 100m, được khoảng 05 phút thì người đàn ông lái xe ôm ở cổng bến xe khách H đến nơi, bị cáo gặp người đàn ông này và người đàn ông đưa cho bị cáo 07 gói ma túy Heroine được gói trong tờ giấy màu trắng quấn dây nịt màu vàng bên ngoài, bị cáo nhận số Heroine này không kiểm tra và trả cho người lái xe ôm số tiền 2.100.000đ như thỏa thuận. Sau khi mua ma túy xong bị cáo quay lại chỗ K lên xe mô tô K điều khiển tiếp tục đi về hướng huyện B, khi đi đến Km 6 đường Hà Giang - Bắc Mê thuộc địa phận thôn N, xã N, thành phố H thì bị Công an thành phố H bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và đóng niêm phong xác định được khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nông Khánh T có khối lượng 1,28gam.

Tại bản kết luận giám định số: 379/KL-PC09 ngày 27/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7 là ma túy, loại Heroine.

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, KKS: 23K1-079.89; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư số 073111330 mang tên Nông Khánh T; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “tang vật thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn K và Nông Khánh T”, đằng sau có chữ ký của các thành phần tham gia.

Hiện số vật chứng trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo thẩm quyền.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BUK, bàn phím trần, vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hoàng Văn K.

Ngày 20/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho Hoàng Văn K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BUK, bàn phím trần, vỏ màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hoàng Văn K.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPHG ngày 30/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nông Khánh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, biên bản thu giữ vật chứng, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Khánh T về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Khánh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nông Khánh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/11/2019.

- Xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo bị truy tố, xét xử là đúng, bị

cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi vi phạm của mình. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nông Khánh T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan CSĐT, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 20/11/2019, bị cáo Nông Khánh T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại thôn N, xã N, thành phố H với khối lượng ma túy tàng trữ là 1,28 gam Hêrôin. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, nghiện hút ma túy còn là nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy nên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy để tàng trữ với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, năm 2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử về tội Cường đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo (đã được xóa án), tuy nhiên bị cáo không rút kinh nghiệm, đến năm 2012 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2018 bị cáo chấp hành án xong hiện nay chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm với lỗi cố ý.

Qua đó thể hiện bị cáo là người không chấp hành pháp luật, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS là tái phạm do Bản án số 06/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện B tuyên phạt bị cáo 08 năm tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo hiện chưa được xóa án tích.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tình tiết trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản Điều 51- BLHS và tình tiết là bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại khoản 2 điều 51 - BLHS. Vì vậy, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 500.000.000,đ”, Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo, hiện nay bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã thu giữ của Nông Khánh T:

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “tang vật thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn K và Nông Khánh T”, đằng sau có chữ ký của các thành phần tham gia.

- 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A7”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia.

Xác định những vật chứng trên số ma túy bị cáo đã tàng trữ và thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, KKS: 23K1-079.89. Xác định chiếc xe trên là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy tàng trữ tàng trữ để sử dụng. Nhưng chiếc xe máy là tài sản duy nhất trong gia đình bị cáo và là tài sản chung của vợ chồng chưa phân chia quyền sở hữu nên không tịch thu mà trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư số 073111330 mang tên Nông Khánh T, là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

[8]. Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ Điều 57, 63, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với bị cáo T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9]. Đối với Hoàng Văn K là người đi cùng bị cáo T khi bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra đã làm rõ được K không biết việc mua bán ma túy của T và không góp tiền mua ma túy cùng T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự và đã ra quyết định trả tự do cho K. Ngoài ra kết quả xét nghiệm cho thấy K dương tính với ma túy loại Heroine/Morphin, Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT và Công an thành phố H là phù hợp đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[10]. Đối với đối tượng người đàn ông khoảng 40 tuổi lái xe ôm trước cổng bến xe khách H bị cáo khai là bán ma túy cho bị cáo nhưng hiện nay chưa làm rõ được, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tiếp tục làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

[11]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ Luật hình sự; Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Khánh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nông Khánh T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 20/11/2019.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký các thành phần tham gia theo quy định của pháp luật và có ghi dòng chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A7”; 01 phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký các thành phần tham gia theo quy định của pháp luật và có ghi dòng chữ “Phong bì niêm phong cũ và toàn bộ vỏ bao gói cũ của từng gói, ký hiệu M”.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 23 K1-079.89; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màn hình cảm ứng

màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư số 073111330 mang tên Nông Khánh T. Nhưng tạm giữ lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Giang và cơ quan Thi hành án dân sự TP Hà Giang ngày 10/01/2020.

- Án phí: Buộc bị cáo Nông Khánh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh HG;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát TP. H;
- Công an TP. Hà Giang;
- Nhà tạm giữ - Công an TP.H;
- CQ thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-BP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình